

NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN SỔ TAY TỰ HỌC TIẾNG TRUNG CHUYÊN NGÀNH THƯƠNG MẠI

RESEARCH AND DEVELOPMENT OF SPECIALIZED COMMERCIAL SELF-LEARNING MANUAL

Nguyễn Thị Hồng Ngọc^{1,*}, Lê Thị Minh Thu¹,
Nguyễn Thúy Ngân¹, Nguyễn Quỳnh Nga¹, Phạm Thị Trang²

TÓM TẮT

Sự phát triển, hợp tác mạnh mẽ về thương mại hiện nay giữa hai nước Việt - Trung đã làm cho nhu cầu sử dụng tiếng Trung Quốc trong lĩnh vực thương mại ngày càng gia tăng. Nhóm nghiên cứu nhận thấy, tài liệu tiếng Trung thương mại mà các đáp viên sử dụng còn tồn tại nhiều hạn chế như sách quá dày, chưa sát thực tế... và đa số các đáp viên mong muốn có một cuốn sổ tay nhỏ gọn, tiện lợi hơn để có thể dễ dàng đem theo bên mình, học mọi lúc mọi nơi. Do đó, nhóm nghiên cứu đã cho ra đời cuốn sổ tay nhỏ gọn, tiện lợi bao gồm các từ vựng và cấu trúc liên quan lĩnh vực thương mại Trung - Việt.

Từ khóa: Sổ tay, tiếng Trung quốc, tự học.

ABSTRACT

With the currently strong development of trade cooperation between Vietnam and China, the demand for using Chinese for business is increasing. The research team found that the Chinese for business materials that the respondents used have many limitations such as the book being too thick, not close to reality... In addition, most of the respondents hope to have a smaller and more convenient handbook that they could easily carry and study every time and everywhere. Therefore, the research team has come up with a more convenient handbook that includes vocabulary and structures related to the China-Vietnam trade.

Keywords: Handbook, Chinese, self-study.

¹Lớp Ngôn ngữ Trung Quốc 02 - K14, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

²Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*Email: ngocmeiz@gmail.com

1. GIỚI THIỆU

Chúng ta hay nghĩ ngay tới tiếng Anh khi bắt đầu một học ngoại ngữ, đó là điều đương nhiên vì tiếng Anh là ngôn ngữ quốc tế. Cũng chính vì điều đó mà tiếng Anh dần trở thành điều kiện bắt buộc khi muốn có một công việc với mức thu nhập vừa và cao. Để có thể đứng vững ở vị trí công việc mà không bị xã hội đào thải, có thể thấy rõ học một ngoại ngữ thôi là chưa đủ. Và ngôn ngữ thứ 2 mà mọi người lựa chọn học nhiều nhất chính là tiếng Trung Quốc. Với sự phát triển về hợp tác thương mại hiện nay giữa hai nước Việt - Trung thì nhu cầu sử dụng tiếng Trung Quốc trong lĩnh vực thương mại ngày càng gia tăng.

Với mong muốn đem đến một sản phẩm tích hợp từ vựng song ngữ Trung Việt và các mẫu câu, nhóm tác giả đã nghiên cứu phát triển sổ tay tự học tiếng Trung chuyên

ngành thương mại để đi sâu tìm hiểu các khía cạnh của lĩnh vực thương mại mang lại cho người học một sản phẩm có tính ứng dụng thực tiễn cao. Kết quả nghiên cứu sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích về lĩnh vực tiếng Trung Quốc thương mại cho sinh viên ngành ngôn ngữ Trung Quốc cũng như các bạn yêu thích tiếng Trung Quốc.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Khái niệm về sổ tay

Theo trang web từ điển Tiếng Việt (<https://vtudien.com/viet-viet>), sổ tay có thể hiểu theo hai cách:

- Vở nhỏ, bỏ túi, dùng cho việc ghi chép.
- Sách tóm tắt những điều cần nhớ (công thức, bảng số, số liệu...) thuộc một ngành khoa học và dùng làm công cụ tra cứu.

2.2. Thương mại

2.2.1. Khái niệm

Hiểu theo nghĩa rộng, thương mại là toàn bộ các hoạt động kinh doanh trên thị trường. Hiểu theo nghĩa hẹp là hoạt động thương mại, thực hiện một hay nhiều hành vi thương mại của thương nhân bao gồm việc mua bán hàng hoá, cung ứng các dịch vụ thương mại và các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm mục đích lợi nhuận hoặc mục đích các chính sách xã hội. Thương mại là hoạt động trao đổi của cải, hàng hoá, dịch vụ, kiến thức, tiền tệ... giữa hai hay nhiều đối tác, và có thể nhận lại một giá trị nào đó (bằng tiền thông qua giá cả) hay bằng hàng hóa, dịch vụ khác như trong hình thức thương mại hàng đổi hàng (barter). Trong quá trình này, người bán là người cung cấp của cải, hàng hoá, dịch vụ... cho người mua, đổi lại người mua sẽ phải trả cho người bán một giá trị tương đương nào đó.

2.2.2. Các mảng trong hoạt động thương mại

Hoạt động thương mại là hoạt động nhằm mang đến những lợi ích, giúp thương nhân có thể sinh lợi trong quá trình hoạt động kinh doanh của mình.

Một hoạt động được gọi là hoạt động thương mại khi đáp ứng những điều kiện sau: hoạt động do thương nhân thực hiện; hoạt động phải trong khuôn khổ hướng dẫn của thương nhân; hoạt động được thực hiện nhằm mục đích sinh lợi.

Hoạt động thương mại bao gồm: đàm phán, xuất nhập khẩu, hành chính - văn phòng, thu tín.

- Đàm phán:

Đàm phán là quá trình tiến hành trao đổi, thảo luận giữa 2 hay nhiều bên để đạt được những thỏa thuận. Quá trình đàm phán diễn ra khi có những mâu thuẫn, hoặc những mối quan tâm chung cần giải quyết. Đàm phán được thực hiện khi và chỉ khi cần sự thống nhất về quyền và lợi ích giữa các bên. Quá trình đàm phán có thể diễn ra trong thời gian ngắn, hoặc trong thời gian dài lên tới hàng năm trời.

- Xuất nhập khẩu:

Xuất nhập khẩu hay còn được biết đến với tên tiếng anh là Import - Export. Đây là hoạt động hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh. Xuất nhập khẩu giúp lưu thông hàng hóa, mở rộng thị trường. Ngoài ra còn tạo các mối quan hệ kinh doanh với các quốc gia, thúc đẩy kinh tế trong nước.

- Hành chính - văn phòng:

Hành chính văn phòng chính là bộ phận có nhiệm vụ lưu trữ các hồ sơ của nhân viên. Đây cũng là bộ phận xử lý các thủ tục, giấy tờ cần thiết cho nhân viên, ví dụ như nghỉ phép, nghỉ việc,... lên hợp đồng thử việc, hợp đồng làm việc chính thức và thực hiện công tác kí kết hợp đồng với nhân viên. Cập nhật các loại giấy tờ của nhân viên đảm bảo đầy đủ theo yêu cầu của Pháp luật.

- Thư tín:

Thư tín là văn bản chứa đựng những thông tin mà một người muốn báo cho một (hoặc nhiều) người khác biết.

Theo nghĩa rộng nhất, thư tín là bất kì thông tin nào được ghi nhận dưới một hình thức vật chất nhất định và được chuyển từ một người (người gửi) sang một người khác (người nhận), theo ý chí của người gửi. Hình thức vật chất đó đồng thời cũng là phương thức bảo quản thông tin trong quá trình di chuyển từ người gửi sang người nhận.

Việc ghi nhận thông tin dưới một hình thức vật chất nhất định, còn gọi là việc soạn thảo thư tín, phải xuất phát từ ý chí của chủ thể gửi thông tin. Bởi vậy, người ta nói rằng các cuộc điện đàm được ghi âm không phải là thư tín, trừ trường hợp việc ghi âm được thực hiện với sự đồng ý của cả hai bên tham gia điện đàm; trong trường hợp một bên không biết việc ghi âm, thì không thể nói rằng việc ghi âm được thực hiện theo ý chí của bên đó.

2.3. Vai trò của sổ tay tự học

- Tối ưu hóa việc học
- Giúp người học tiết kiệm thời gian
- Tạo hứng thú cho người học

2.4. Ứng dụng của sổ tay tự học

Quyển sổ tay tự học này phù hợp với những người học tập và làm việc liên quan đến lĩnh vực tiếng Trung thương mại. Lợi thế của quyển sổ này là nhỏ gọn, tiện lợi với khổ giấy A5 thay vì khổ giấy A4 của các quyển sách hay giáo trình thông thường chúng ta hay sử dụng, nhưng vẫn đầy đủ các nội dung như bảng từ vựng bao gồm số thứ tự, chữ Hán, phiên âm, từ loại và nghĩa tiếng Việt. Hơn nữa, sổ tay được chia làm bốn mảnh chính là Đàm phán, Xuất nhập khẩu, Thư tín và Hành chính văn phòng, giữa các mảnh trong chủ đề thương mại của quyển sổ tay đều có một tấm bìa ngăn cách giúp người học dễ dàng tìm kiếm. Với thiết

kế nhỏ gọn, đơn giản nhưng rất bắt mắt, sổ tay tạo được nhiều hứng thú cho người học. Những nội dung trong quyển sổ tay tự học đều là những từ vựng, cấu trúc thông dụng nhất, kèm theo đó có ví dụ minh họa giúp người học có thể ứng dụng vào thực tiễn một cách thuận tiện.

Với một cuốn sổ tay nhỏ gọn như vậy, người học có thể mang đi bất cứ nơi đâu họ muốn, học mọi lúc mọi nơi như khi chờ xe bus hay trong những giờ giải lao. Quyển sổ tay này đích thực là một người bạn tuyệt vời, sẵn sàng đồng hành cùng bạn học trên con đường chinh phục tiếng Trung chuyên ngành thương mại.

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Phương pháp định tính

Thảo luận nhóm

Nhóm sinh viên nghiên cứu cùng thảo luận để bàn về phương pháp, cách thức thu thập từ vựng tiếng Trung chuyên ngành thương mại. Sau đó lập bảng từ vựng đã được thu thập bằng ngôn ngữ Trung - Việt.

3.2. Phương pháp định lượng

Phát phiếu khảo sát

Nhóm sinh viên nghiên cứu thảo luận và lập phiếu khảo sát online bao gồm 15 câu hỏi có liên quan trên google form. Trong khoảng thời gian phát phiếu khảo sát từ 10/11-30/12, nhóm nhận hơn 100 phiếu trả lời với đối tượng khảo sát là những người đang sử dụng nhiều tiếng Trung trong học tập và công việc, kết quả hiển thị bao gồm bảng, biểu đồ, câu trả lời. Từ những kết quả trên, nhóm phân tích các số liệu và đưa ra kết luận.

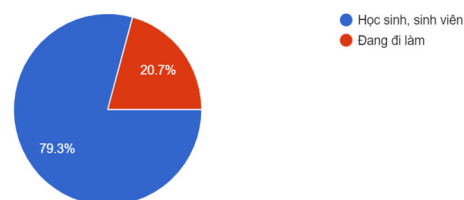
4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Nhóm tiến hành lập bảng khảo sát online trên 100 đáp viên, đa phần là các học sinh, sinh viên, những người đi làm. Thông qua phiếu khảo sát này, nhóm nghiên cứu mong muốn có thể nắm bắt được nhu cầu sử dụng tiếng Trung thương mại của người Việt. Từ đó, nghiên cứu và phát triển cuốn sổ tay sao cho phù hợp và giúp ích cho mọi người trong công việc cũng như đời sống.

Sau quá trình khảo sát thu được kết quả như sau:

1. Bạn thuộc đối tượng nào?

111 responses



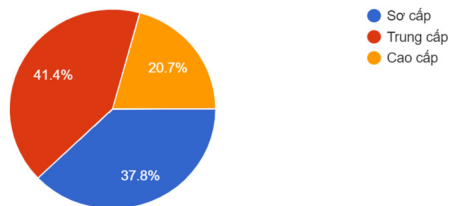
Hình 1. Kết quả khảo sát đối tượng người học

Theo kết quả khảo sát cho thấy, các đối tượng quan tâm đến tiếng Trung chuyên ngành thương mại chiếm phần lớn là các học sinh, sinh viên với 79,3%. Còn lại là những đối tượng đã đi làm với tỉ lệ chiếm 20,7%. Như vậy, có thể nói, không chỉ đối với những người đi làm, tiếng Trung thương mại là chủ đề nhận được nhiều sự quan tâm của các bạn học

sinh, sinh viên. Ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, các bạn học sinh sinh viên đã định hướng được cho mình nghề nghiệp trong tương lai. Trong thời kì hội nhập kinh tế quốc tế, các chuyên ngành thương mại mở ra cho các học sinh, sinh viên nhiều cơ hội nghề nghiệp. Ngoài ra, bộ phận người đi làm cũng rất quan tâm đến vấn đề này, do yêu cầu và tính chất công việc, việc học thêm 1 ngoại ngữ như tiếng Trung giúp họ có nhiều cơ hội thăng tiến hơn.

3. Tiếng Trung của bạn đang ở trình độ?

111 responses



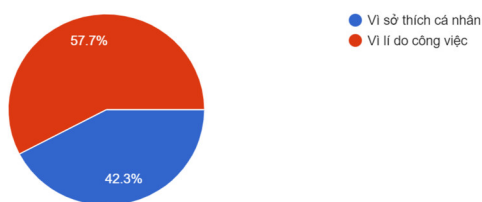
Hình 2. Kết quả khảo sát trình độ người học

Khi được hỏi về trình độ tiếng Trung hiện tại thì có tới 41,4% trong tổng số các đáp viên đang ở trình độ trung cấp, 37,8% là người học ở trình độ sơ cấp và xếp cuối là trình độ cao cấp với 20,7%.

Từ kết quả khảo sát, nhóm nghiên cứu đánh giá, số lượng các đáp viên đang ở trình độ trung cấp sơ dĩ chiếm tỉ lệ cao nhất là do khi đạt đến trình độ này, người học tiếng Trung bắt đầu tiếp xúc nhiều hơn với những thuật ngữ chuyên ngành. Còn lại là các đáp viên đang học đến trình độ sơ cấp vì mới tiếp xúc mới các tình huống giao tiếp cơ bản, còn ở trình độ cao cấp sẽ chiếm ít hơn do trình độ này khó hơn cũng như ít người có nhu cầu học lên cao hơn. Vì vậy, các đáp viên tham gia khảo sát chủ yếu sẽ thuộc trình độ tiếng Trung trung cấp.

4. Mục đích bạn học tiếng Trung là ?

111 responses

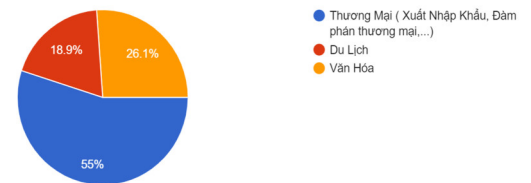


Hình 3. Kết quả khảo sát mục đích học tiếng Trung

Không chỉ là một ngôn ngữ dùng để giao tiếp, tiếng Trung còn mở ra cơ hội tốt về việc làm cho người học, thăng tiến trong công việc cũng như có mức thu nhập ổn định hơn. Chính vì vậy khi được hỏi mục đích học tiếng Trung là gì thì có 57,7% các đáp viên trả lời là vì lí do công việc. Hiện nay có rất nhiều doanh nghiệp Trung Quốc tại Việt Nam, các công việc cần sử dụng đến tiếng Trung cũng rất nhiều như: dịch video quảng cáo, đặt hàng trên các trang thương mại điện tử, biên, phiên dịch... Tất cả đều là những công việc rất tiềm năng, cho nên số lượng người học tiếng trung để phục vụ cho công việc của mình luôn chiếm tỉ lệ lớn hơn các mục đích khác.

5. Bạn quan tâm đến tiếng Trung chủ đề gì?

111 responses

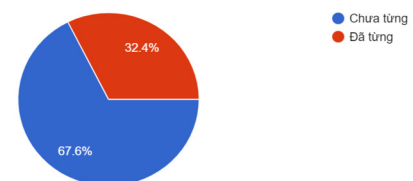


Hình 4. Kết quả khảo sát chủ đề tiếng Trung được quan tâm

Khi được hỏi về chủ đề mà họ quan tâm khi học tiếng Trung là gì, kết quả chúng tôi nhận được từ các đáp viên là lĩnh vực thương mại chiếm 55%, lĩnh vực văn hóa chiếm 26,1%, và 18,9% là du lịch. Thông qua khảo sát, có thể thấy thương mại là lĩnh vực được mọi người quan tâm nhiều nhất. Trong thời kì kinh tế hội nhập như hiện nay, mọi cửa ngõ thông thương đều được mở rộng, tạo ra rất nhiều cơ hội việc làm cho người lao động, thương mại hóa trở nên phổ biến hơn bao giờ hết và đây cũng là chính mảnh đất màu mỡ để nền kinh tế đất nước phát triển một cách nhanh chóng. Chính vì vậy mà khi học tiếng Trung, người học luôn đặc biệt quan tâm đến vấn đề thương mại.

7. Bạn đã từng tham khảo qua số tay tiếng Trung nào liên quan đến chủ đề Thương mại chưa?

111 responses



Hình 5. Kết quả khảo sát của độ phủ sóng của số tay tiếng Trung thương mại

Dựa vào kết quả khảo sát nhóm nhận thấy rõ số lượng người quan tâm đến tiếng Trung thương mại rất nhiều nhưng trong số họ, những người đã từng tham khảo qua một cuốn số tay tiếng Trung liên quan đến Thương mại lại khá ít, chỉ chiếm 32,4%, còn lại là 67,6% cho biết họ chưa từng xem qua cuốn số tay tiếng Trung thương mại nào. Đây cũng chính là một trong số các lý do nhóm muốn nghiên cứu và đưa cuốn số tay tiếng Trung thương mại này đến gần hơn với các bạn yêu thích tiếng Trung, để các bạn có thể tiếp cận và sở hữu một công cụ học tập hữu ích, giúp các bạn tiết kiệm sức lực và thời gian mà vẫn đạt được hiệu quả học tập.

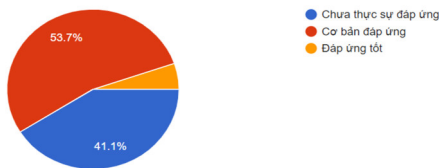
Những người đã từng tham khảo qua một hoặc một số cuốn số tay tiếng Trung thương mại thấy rằng chúng đều có ưu nhược điểm riêng. Ưu điểm phần lớn là ngắn gọn, tiện lợi, giúp người học biết thêm các từ vựng tiếng Trung thương mại. Bên cạnh đó các cuốn số tay ấy cũng tồn tại không ít nhược điểm như không đầy đủ, cập nhật từ mới chưa thực sự sát thực tế, chưa hấp dẫn...v.v. Sở dĩ nhóm đặt ra câu hỏi này để hiểu được tâm lí và mong muốn của đại đa số người học nhận thấy những cuốn số tay họ từng dùng có những gì hữu ích hay còn điều gì hạn chế. Thông qua quan điểm của người dùng nhóm nghiên cứu sẽ có thể khắc phục được những hạn chế về nội dung và hình thức

để mang lại cho người học một sản phẩm có nhiều ưu điểm vượt trội hơn.



Hình 6. Kết quả khảo sát đánh giá của người dùng về sổ tay

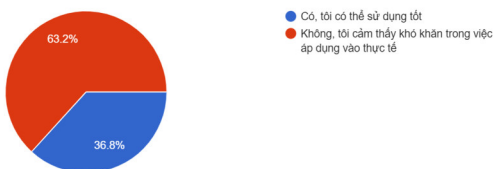
9. Lượng từ vựng có trong những tài liệu đó có đủ để đáp ứng nhu cầu của bạn không?
95 responses



Hình 7. Kết quả khảo sát về mức độ đáp ứng của lượng từ vựng có trong cuốn sổ tay

Về lượng từ vựng có trong các cuốn sổ tay mà đáp viên đã từng sử dụng, có tới 53,7% đánh giá rằng nhiều đó đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu học hàng ngày của họ. Điều này là dễ hiểu bởi để làm ra một cuốn sổ tay tiếng Trung, đa phần người biên soạn đều phải tìm hiểu, khảo sát, chọn lọc các từ vựng và mẫu câu cơ bản thường gặp nhất. Vì thế nên cuốn sổ tay đó tất nhiên có thể đáp ứng được nhu cầu cơ bản cho người học. Bên cạnh đó còn tới 41,1% đáp viên cho rằng lượng từ vựng trong những cuốn sổ tay đó chưa thực sự đáp ứng nhu cầu học của họ. Điều đó có thể là do lượng từ vựng quá ít hay quá đơn giản đối với một số người học, họ cần các từ vựng mang tính chuyên ngành sâu và nhiều hơn nữa nên những cuốn sổ tay đó khó mà đáp ứng được.

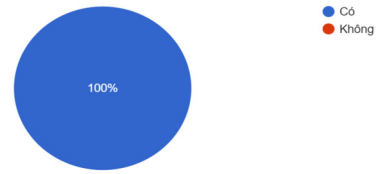
12. Bạn cho rằng một cuốn sổ tay chỉ có riêng từ vựng thì bạn có thể sử dụng chúng một cách linh hoạt trong từng hoàn cảnh cụ thể không?
106 responses



Hình 8. Kết quả khảo sát cảm nhận về cuốn sổ tay chỉ có từ vựng

Khi một cuốn sổ tay chỉ liệt kê ra toàn từ vựng chứ không hề có một ví dụ hay cách dùng từ thì đa phần mọi người đều không thể áp dụng nó vào trong ngữ cảnh thực tế được. Câu trả lời của các đáp viên đối với vấn đề này cũng đã rất rõ ràng, có tới 36,8% đáp viên cho rằng họ có thể vận dụng tốt, tuy nhiên có tới 63,2% trong số họ cảm thấy rất khó khăn trong việc học đơn lẻ một từ vựng mà không hề có thêm hướng dẫn hoặc có ví dụ minh họa về cách sử dụng của từ hoặc cấu trúc đó.

13. Việc có thêm cấu trúc và ví dụ minh họa có giúp bạn dễ hiểu hơn về cách dùng của các từ vựng đó không?
107 responses



Hình 9. Kết quả khảo sát cảm nhận của người dùng khi cuốn sổ tay kèm theo cấu trúc và ví dụ minh họa

Dựa vào kết quả khảo sát của câu hỏi 12, nhóm nghiên cứu đã hiểu được mong muốn của người sử dụng. Nếu sổ tay chỉ có từ vựng thì việc vận dụng từ vựng đối với đa số người học vẫn rất khó khăn. Nhưng nếu thêm cấu trúc câu và ví dụ minh họa cho các từ vựng thì đáp viên sẽ dễ hiểu hơn về cách dùng của từ, và tất nhiên họ sẽ vận dụng tốt hơn. 100% đáp viên đều hưởng ứng việc bổ sung cấu trúc và ví dụ để thuận tiện cho việc học của người dùng. Như vậy, việc cho ra đời một cuốn sổ tay kèm theo cấu trúc và ví dụ minh họa là vô cùng cần thiết đối với người học.

5. KẾT LUẬN

Cuốn sổ tay từ vựng tiếng Trung Quốc thương mại song ngữ Trung - Việt với hình thức nhỏ gọn, tiện lợi sẽ giúp bạn có thể mang đi bất cứ nơi đâu và sử dụng chúng ở mọi lúc mọi nơi.

Thiết kế bắt mắt dễ nhìn với tông màu bìa chủ đạo là màu vàng giúp người học tăng thêm hứng khởi trong quá trình học tập. Giữa mỗi lĩnh vực sẽ có phần bìa ngăn cách, bảng từ vựng sắp xếp hợp lý, kèm theo là các cấu trúc và ví dụ minh họa giúp người dùng ghi nhớ dễ dàng hơn.

Với những ưu điểm vô cùng vượt trội như trên và qua kết quả khảo sát cho thấy sản phẩm của nhóm nghiên cứu mang tính ứng dụng cao, đáp ứng nhu cầu của người học. Cuốn sổ tay từ vựng tiếng trung thương mại hứa hẹn đây sẽ là sản phẩm phù hợp với nhiều đối tượng yêu thích và quan tâm tới tiếng Trung chuyên ngành thương mại. Nhờ vào tính thiết thực và tiện lợi của cuốn sổ, nhóm hy vọng sản phẩm nghiên cứu sẽ mang đến cho người sử dụng trải nghiệm tốt nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. 张静贤, 2014. 《汉语外贸口语30课》, 北京语言大学出版社.
- [2]. 齐沪扬, 干红梅, 2013. 《商务汉语词汇手册》, 北京商务印书馆.
- [3]. Trương Văn Giới, Lê Khắc Kiều Lục, 2007. *Giáo trình đàm thoại thương mại Hoa Việt*. NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [4]. Nhật Phạm, 2018. *Sổ tay 7 bước đàm phán thương mại*. NXB Hồng Đức.
- [5]. Nguyễn Minh Vũ. *Giáo trình tiếng Trung Thương mại ChinaMaster*.
- [6]. <https://vtudien.com/viet-viet/dictionary/nghia-cua-tu-s%E1%BB%95%20tay> [Truy cập ngày 27/5/2022]
- [7]. <https://sentayho.com.vn/dam-phan-la-gi.html>
- [8]. <http://hoixuatnhapkhau.com/xuat-nhap-khau-la-gi-nhung-dieu-can-biet-ve-xuat-nhap-khau>
- [9]. <https://luatminhkhue.vn/thu-tin-la-gi---khai-niem-thu-tin-duoc-hieu-nhu-the-nao--.aspx>